

Số: /CTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 20/01/2025 của Thành ủy triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo kết luận chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại các buổi làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội

Thực hiện Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 20/01/2025 của Thành ủy triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo kết luận làm việc của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm với Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội tại các Thông báo số: 95-TB/VPTW ngày 21/8/2024; 111-TB/VPTW ngày 03/12/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết quả chuyến thăm và làm việc của đồng chí Tổng Bí thư với Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội; UBND Thành phố ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa đầy đủ, toàn diện quan điểm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, triển khai hiệu quả Thông báo số: 95-TB/VPTW ngày 21/8/2024 và số 111-TB/VPTW ngày 03/12/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng, thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 15-NQ/TW, ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kết luận số 80-KL/TW, ngày 24/5/2024 của Bộ Chính trị về Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065.

2. Các sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thị xã xác định nhiệm vụ, giải pháp mang tính đột phá trong năm 2025, giai đoạn 2026-2030.

3. Chương trình hành động thể hiện tinh thần tiên phong, gương mẫu của Thủ đô Hà Nội trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển, để Thủ đô Hà Nội cùng cả nước thực hiện khát vọng vươn mình trong Kỷ nguyên mới của dân tộc, góp phần xứng đáng cùng với cả nước thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 nước ta trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- Tăng tốc, bứt phá thực hiện các chỉ tiêu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và chuẩn bị, củng cố các yếu tố nền tảng, làm tiền đề để Thủ đô vững bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc.

- Phấn đấu đạt tăng trưởng 8% trở lên năm 2025, đồng thời xây dựng và thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030,

trong đó mục tiêu tăng trưởng đạt 2 con số (*Kịch bản tăng trưởng giai đoạn 2026-2030 tại Phụ lục 1 kèm theo*).

- Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2026-2030 (*Phụ lục 2 kèm theo*).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các Sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thị xã bám sát các chỉ đạo của Trung ương và Thành phố thực hiện hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trên các ngành, lĩnh vực. Khẩn trương tổ chức triển khai nhiệm vụ theo quan điểm chỉ đạo, chương trình hành động của UBND Thành phố về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2025; xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển bứt phá, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới – kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

2. Tăng cường trách nhiệm, tính chủ động, kịp thời của các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, tham mưu triển khai các nhiệm vụ theo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại các buổi làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội và chịu trách nhiệm đối với các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại các Phụ lục 1, 2, 3.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê Hà Nội và các Sở, ban ngành nghiên cứu, đổi mới các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội của Thành phố để tạo bước đột phá phát triển mạnh mẽ.

4. Tập trung thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

(1) Hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ về lĩnh vực kinh tế-xã hội theo Nghị quyết Đại XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố.

(2) Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển Thủ đô, trọng tâm là triển khai thi hành Luật Thủ đô gắn với tổ chức thực hiện Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065.

(3) Tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển Thủ đô dựa trên 5 trụ cột: (i) Văn hóa và con người; (ii) 3 chuyển đổi (chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn); (iii) Hạ tầng đồng bộ, hiện đại, có tính kết nối cao; (iv) Kinh tế số, đô thị thông minh; (v) Khoa học- công nghệ và đổi mới sáng tạo.

(4) Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế Thủ đô gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; Tập trung ưu tiên nguồn lực để thực hiện thành công các đột phá chiến lược, tháo gỡ những ách tắc, điểm nghẽn về thể chế, kết cấu hạ tầng và nguồn nhân lực hiện nay.

(5) Phát triển đô thị và hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại tạo bước đột phá toàn diện; sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy đưa các tài nguyên thành nguồn lực phát triển Thủ đô.

(6) Phát triển không gian nông thôn theo hướng hiện đại, văn minh; Bảo tồn, chỉnh trang, tái thiết đô thị gắn với phát huy giá trị khu vực nội đô lịch sử theo hướng bảo tồn không gian lịch sử văn hóa, truyền thống.

(7) Nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; hoàn thiện mạng lưới y tế từ Thành phố đến cơ sở.

(8) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác tiết kiệm, chống lãng phí.

(9) Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

(Các nhiệm vụ, giải pháp chi tiết tại Phụ lục 3).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã:

- Căn cứ Chương trình hành động này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động đưa các nội dung, nhiệm vụ vào các kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội hằng năm và 5 năm để triển khai thực hiện; yêu cầu phải sát thực tế, hiệu quả, thể hiện rõ kết quả khi triển khai thực hiện, đảm bảo đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển ngành/lĩnh vực.

- Tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND Thành phố.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; định kỳ tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ gắn với báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tháng, quý và năm; Báo cáo khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để có giải pháp tháo gỡ kịp thời.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND Thành phố, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo UBND Thành phố lồng ghép với báo cáo thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tháng, quý và năm; đề xuất, kiến nghị các biện pháp cần thiết để triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế đô thị, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức phổ biến, thông tin, tuyên truyền Chương trình hành động tới các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy,
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các ban HĐND TP, Ban Tuyên giáo TU;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- TT cấp ủy và HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các báo: HNM, KTĐT; Đài PT&TH HN;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Sỹ Thanh

Phụ lục 1: Kịch bản tăng trưởng GRDP 5 năm 2026-2030

(Kèm theo Chương trình hành động số /CTr-UBND ngày / / 2025 của UBND Thành phố)

T T	Chỉ tiêu	TH	TH	ƯTH	KH 2026-2030		TB 2021-2030	
		2011-2015	2016-2020	2021-2025	PA1	PA2	PA1	PA2
1	GRDP tăng, %	6,93	6,74	6,57	10,5	11,0	8,52	8,76
2	GRDP (hh) cuối kỳ, 1.000 tỷ đ.	672,9	1.017,6	1.566,7	2.849,7	2.914,8		
3	GRDP (ss) cuối kỳ, 1.000 tỷ đ.	497,5	689,3	947,4	1.560,7	1.596,3		
4	ĐTXH/GRDP, %	37,49	38,93	31,57	42,72	43,31		
5	ĐTXH (giá hh), 1.000 tỷ đ.	1.054	1.717	2.531	4.860	5.000		
-	Nhà Nước, %	49,87	37,33	36,3				
	<i>NSNN đầu tư công, %</i>			<i>13,4</i>				
-	Ngoài NN, %	39,03	53,04	56,6				
-	FDI, %	11,10	9,63	6,7				
6	ICOR (hh)	3,32	4,98	4,60	3,79	3,71		
7	ICOR (ss)	6,41	7,45	6,80	5,63	5,53		
8	Dân số, 1.000 người	7.433,6	8.246,5	8.865,2	9.654,0			
9	GRDP/người, triệu đ.	90,5	123,4	176,7	295	302		
-	<i>Quy đổi, USD</i>	<i>4.115</i>	<i>5.310</i>	<i>7.213</i>			<i>11.812</i>	<i>12.081</i>

Kịch bản tăng trưởng của Hà Nội xây dựng trên cơ sở:

- Tăng trưởng 2025 đạt 8%
- Dân số trung bình năm 2030 là 9.654 nghìn người (dự báo của Cục Thống kê Hà Nội tại VB số 626/CTK-TH ngày 02/11/2023)
- Tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ (NHNN công bố) năm 2030 dự báo là 1 USD = 25.000 đồng

Kịch bản tăng trưởng của cả nước:

- PA1: GDP giai đoạn 2026-2030 tăng 7,5-8,5%/năm; Tỷ trọng vốn đầu tư thực hiện/GDP khoảng 34-35%; Năm 2030 GDP đạt 780-800 tỷ USD, GDP/người đạt 7.400-7.600 USD; Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội 6,5-7,5%/năm
- PA2: GDP giai đoạn 2026-2030 tăng khoảng 10%/năm; Tỷ trọng vốn đầu tư thực hiện/GDP khoảng 40%; Năm 2030 GDP đạt 890 tỷ USD, GDP/người đạt 8.400 USD; Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội 8,5%/năm

Phụ lục 2: Chỉ tiêu phát triển KTXH tổng hợp của Hà Nội trong giai đoạn 2026-2030
(Kèm theo Chương trình hành động số /CTr-UBND ngày / / 2025 của UBND Thành phố)

TT	Chỉ tiêu	2011-2015	2016-2020	ƯTH 2021-2025	Chỉ tiêu 2026-2030	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
1	GRDP tăng, %	6,93	6,74	6,57	10,5 - 11,0	Sở KHĐT	
-	GRDP cuối kỳ, giá h.h., 1.000 tỷ đồng	673	1.018	1.566,7	2.810 - 2.874		
-	GRDP/GDP cả nước, %	12,96	12,65	13,72			
-	GRDP/người, triệu đồng	90,53	123,4	176,7	295-302		
-	GRDP/người, USD	4.116	5.313	7.213	11.812 - 12.081		
-	Tỷ trọng Nông nghiệp/GRDP, %	2,54	2,24	2,0	< 1,3	Sở KHĐT	
-	Tỷ trọng kinh tế số/ GRDP, %	-	15,37		30	Sở TTTT	
-	Tỷ trọng công nghiệp văn hóa/ GRDP, %	-			8	Sở VH TT	217/KH-UBND; 12/8/2022
2	Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn, 1.000 tỷ đồng	1.054	1.717	2.515	4.860 - 5.000	Sở KHĐT	
-	Cơ cấu vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn, %						
+	Khu vực nhà nước	49,87	37,33	35,5	35		
	Tr.đó: NSNN Tp Hà Nội đầu tư			13,5			
+	Khu vực ngoài Nhà nước	39,03	53,04	57	57		
+	Khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài	11,1	9,63	7,5	8		
-	Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn/GRDP, %	37,49	38,93		43,72 - 43,31		
-	Hiệu quả sử dụng vốn đầu tư (ICOR, theo giá ss)	6,41	7,45	6,92	5,63-5,53		
3	Đóng góp của TFP vào tăng trưởng GRDP, %				57-58	Viện NCPTKTXH	
4	Dân số trung bình, 1.000 người				9.653,9	Sở Y tế	
5	Chỉ số phát triển con người (HDI)				0,88-0,9	Sở GDĐT	
6	Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia, %	52,7	76,9		85-90	Sở GDĐT	
7	Tỷ lệ lao động (đang làm việc) đã qua đào tạo, %	53,14	70,25		80-85	Sở LĐTBXH	
	Tr.đó: Có bằng cấp, chứng chỉ, %						
-	Tr.đó: Tỷ lệ thất nghiệp thành thị, %	4,85	3,22		<3	Sở LĐTBXH	
8	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn của Thành phố, %				0	Sở LĐTBXH	
9	Số giường bệnh/vạn dân, giường bệnh	21,1	27,1		38	Sở Y tế	

TT	Chỉ tiêu	2011-2015	2016-2020	ƯTH 2021-2025	Chỉ tiêu 2026-2030	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
10	Số bác sỹ/vận dân, bác sỹ	12,7	13,5		19		
11	Tỷ lệ dân số tham gia:					BHXH	
-	Bảo hiểm y tế, %				>95		2024 đạt 95,25%
12	Tỷ lệ đô thị hóa, %	49,1	49 ,2		65-70	Sở QHKT	
13	Tỷ lệ diện tích đất giao thông trên đất đô thị,%				15-18	Sở GTVT	
14	Thị phần của phương thức vận tải công cộng, %	14,4	14 ,85		30-40		
15	Diện tích nhà ở bình quân đầu người, m2				32	Sở Xây dựng	
16	Tổng số nhà ở và tổng diện tích nhà ở xã hội hoàn thành, triệu m2				2,5		
17	Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn					Sở NNPTNT	
-	Nông thôn mới nâng cao, %	-			50		
-	Nông thôn mới kiểu mẫu, %				30		
18	Tỷ lệ dân số đô thị và nông thôn được tiếp cận nguồn nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung, %				100	Sở Xây dựng	
19	Diện tích cây xanh đô thị, m2/người				10-12		
20	Tỷ lệ che phủ rừng, %				6,2	Sở NNPTNT	
21	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý				100	Sở TNMT	
-	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được phân loại tại nguồn, thu gom, xử lý theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, %				100		
	Tr. đo: Xử lý bằng phương pháp chôn lấp, %				<10		
-	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được phân loại tại nguồn, %				100		
	Tr. đo: Tỷ lệ được thu gom, xử lý theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, %				98		
22	Tỷ lệ chất thải nguy hại (bao gồm chất thải y tế) được thu gom và xử lý, %	85	~100		100	Sở Y tế	
23	Thu gom và xử lý nước thải				70	Sở Xây dựng	
-	Tỷ lệ thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đô thị, %						
-	Tỷ lệ KCN, KCX, CCN hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn môi trường, %				100		
24	Tỷ lệ ngày trong năm có nồng độ bụi PM2,5 và bụi PM10 trong môi trường không khí vượt quá quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép,%				75-80	Sở TNMT	

Phụ lục 3: Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

(Kèm theo Chương trình hành động số /CTr-UBND ngày / / 2025 của UBND Thành phố)

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Tập trung triển khai các giải pháp cụ thể, thiết thực để hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ về lĩnh vực kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố				
1	Thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả thực chất các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình hành động thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, trong đó chú trọng 3 khâu đột phá, 12 nhóm giải pháp chủ yếu, phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra cho 5 năm 2021-2025.	Các sở, ban ngành và UBND quận, huyện, thị xã		2025	Theo Chương trình 277/CTr-UBND ngày 5/12/2021
II	Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển Thủ đô; Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh-gọn-mạnh-hiệu năng-hiệu lực				
2	Tham mưu văn bản của UBND Thành phố xin ý kiến Chính phủ, phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương để nghiên cứu, áp dụng các cơ chế, chính sách, quy định có tính vượt trội hơn Luật Thủ đô và các luật ban hành sau Luật Thủ đô để cải thiện mạnh mẽ hơn môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần thu hút, khai thác, phát huy, quản lý và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, phát huy cao nhất những tiềm năng, lợi thế vốn có của Thủ đô.	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025	Theo Kế hoạch số 264/KH-UBND ngày 4/9/2024
3	Rà soát các quy định hiện hành của Trung ương và Thành phố về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi đối với các nhiệm vụ chi sử dụng ngân sách Thành phố; tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí, đơn giá trong	Các sở, ban ngành	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025	

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	các lĩnh vực để đề xuất việc xây dựng, ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung thay thế các quy định có liên quan.				
4	Xây dựng quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2025	
5	Rà soát, xây dựng phương án sáp nhập tổ chức bộ máy khối Sở, ban, ngành; quận, huyện, thị xã theo chỉ đạo của Trung ương	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2025	
III	Tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển Thủ đô dựa trên 5 trụ cột				
6	Phát triển công nghiệp văn hóa theo Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 22/02/2022, của Thành ủy Hà Nội “Về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, đưa Hà Nội trở thành “Thành phố sáng tạo”, quảng bá và nâng cao vị thế, hình ảnh Thủ đô.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
7	Thúc đẩy phát triển kinh tế số, thực hiện hiệu quả Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Khuyến khích doanh nghiệp đẩy mạnh sử dụng các dịch vụ số trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ...	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
8	Triển khai hiệu quả Đề án “Một số nhiệm vụ đột phá về chuyển đổi số thành phố Hà Nội năm 2025”. Phát triển dữ liệu số mở ra không gian phát triển mới cho chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, tạo nguồn lực cốt lõi để thúc đẩy Hà Nội phát triển thành đô thị thông minh, hiện đại, vững bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
9	Xây dựng hành lang pháp lý cho chuyển đổi số; số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao. Kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp tạo nền tảng tinh gọn bộ máy. Nghiên cứu xây dựng Trung tâm dữ liệu tập trung của Thành phố theo mô hình thích hợp.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
10	Đẩy nhanh đầu tư xây dựng hạ tầng Khu Công viên phần mềm thành phố Hà Nội; đưa Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ thông tin đổi mới sáng tạo Hà Nội đi vào hoạt động.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
11	Phát triển và ứng dụng công nghệ số, công nghệ sinh học, công nghệ môi trường. Tham gia cùng với các bộ, ngành Trung ương rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện hành lang pháp lý để đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao tài sản trí tuệ, kết quả, sản phẩm hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
12	Nghiên cứu xây dựng, ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho các khu công nghệ cao trên địa bàn để thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ cao, công nghệ mới và thu hút các nhà đầu tư, tập đoàn công nghệ lớn trên thế giới.	Ban quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
13	Hoàn thiện hạ tầng hoàn chỉnh trong nội Khu Công nghệ cao, tham mưu Thành phố cơ chế thu hút FDI theo hướng chọn lọc về công nghệ cao trong các lĩnh vực bán dẫn, thiết kế chế tạo chip điện tử và vi mạch, AI, công nghệ sinh học, các lĩnh vực dịch vụ công nghệ cao.	Ban quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
14	Nghiên cứu, xây dựng chính sách thu hút đầu tư để Hà Nội dẫn đầu khu vực phía Bắc về phát triển công nghiệp vi mạch	Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025	

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	bán dẫn và trí tuệ nhân tạo, công nghệ số, các ngành mới nổi				
IV	Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế Thủ đô gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; Tập trung ưu tiên nguồn lực để thực hiện thành công các đột phá chiến lược, tháo gỡ những ách tắc, điểm nghẽn về thể chế, kết cấu hạ tầng và nguồn nhân lực hiện nay				
15	Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng dựa vào sử dụng hiệu quả nguồn lực, tiến bộ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
16	Thúc đẩy thực hiện hiệu quả các dự án đầu tư công trên địa bàn thành phố. Tham mưu Thành phố bố trí hiệu quả vốn đầu tư công, tạo tác động lan tỏa, dẫn dắt thu hút vốn đầu tư khu vực ngoài nhà nước và nguồn vốn đầu tư nước ngoài.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; các chủ đầu tư	2025-2030	
17	Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để tạo đột phá thu hút vốn đầu tư theo phương thức hợp tác công tư (PPP) với phương châm “lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư”, nhất là đối với các dự án phát triển hạ tầng đô thị.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
18	Đề xuất cơ chế, chính sách thu hút đầu tư mạnh mẽ vào các khu công nghệ cao Hòa Lạc, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, trung tâm du lịch và dịch vụ, trung tâm logistics, khu đô thị mới và nhà ở xã hội.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
19	Phát triển khu công nghiệp công nghệ cao, sinh thái, thu hút các tập đoàn lớn trên thế giới thực hiện các chương trình trọng điểm của Thủ đô.	BQL Khu công nghệ cao Hoà Lạc, BQL các Khu công nghiệp và Chế xuất; Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Khoa học và Công nghệ; Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội; các Sở, ban, ngành Thành phố	2025-2030	
20	Mở rộng, hiện đại hóa, nâng cao chất lượng ngành dịch vụ, thương mại điện tử dựa trên nền tảng hạ tầng số hiện đại	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
21	Phát triển dịch vụ logistics, xây dựng các trung tâm phân phối để trở thành trung tâm đầu mối trung chuyển đa phương tiện, kết nối liên vùng trong nước và quốc tế.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
22	Phát triển các vùng nông nghiệp thực nghiệm gắn với các cơ sở nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ để sản xuất giống cây trồng vật nuôi, áp dụng các quy trình kỹ thuật mới; Phát triển nông nghiệp sinh thái tại các vùng bãi sông Hồng, sông Đáy, phát triển mô hình nông nghiệp hữu cơ với sản phẩm sạch, chất lượng cao.	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
23	Phát triển các sản phẩm du lịch thông minh trên cơ sở ứng dụng công nghệ số để nâng tầm các di sản của Thủ đô. Khai thác các giá trị đặc biệt của khu vực Hồ Tây, khu phố cổ, phố cũ, sông Hồng để phát triển các hoạt động du lịch văn hóa, lễ hội, âm nhạc, ẩm thực, vui chơi giải trí gắn với phát triển kinh tế đêm.	Sở Du lịch	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
V	Phát triển đô thị và hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại tạo bước đột phá toàn diện; sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy đưa các tài nguyên thành nguồn lực phát triển Thủ đô				
24	Nghiên cứu quy hoạch không gian xây dựng ngầm đô thị và đề xuất định hướng về phát triển đô thị và cơ sở hạ tầng kỹ thuật, giao thông của Thủ đô, quy hoạch sân bay thứ hai.	Sở Quy hoạch – Kiến trúc	Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội, UBND các quận, huyện và các cơ quan liên quan	2025-2030	
25	Xây dựng phương án phát triển không gian đô thị theo mô hình đô thị trung tâm và các thành phố trong Thủ đô, các đô thị vệ tinh.	Sở Quy hoạch – Kiến trúc	Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội, UBND các quận, huyện và các cơ quan liên quan	2025-2030	
26	Triển khai công tác quy hoạch hai bên bờ sông Hồng, sông Đuống; quy hoạch khu vực Hồ Tây và vùng phụ cận để kết nối với huyện Đông Anh và khu vực hai bên sông Hồng;	Sở Quy hoạch – Kiến trúc	Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội, UBND	2025-2030	

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	quy hoạch không gian khu vực Hồ Gươm theo hướng có nhiều không gian công cộng.		các quận, huyện và các cơ quan liên quan		
27	Hoàn thiện phương án xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, thông minh và hiện đại có tính kết nối cao; Xây dựng phương án giảm ùn tắc giao thông.	Sở Giao thông vận tải	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
28	Nghiên cứu, đầu tư xây dựng các cầu lớn qua sông Hồng, trước mắt đầu tư cầu Tứ Liên, Ngọc Hồi, Trần Hưng Đạo, các nút giao thông cửa ngõ Thủ đô.	Sở Giao thông vận tải	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
29	Hoàn thành tuyến đường sắt đô thị số 1, số 5, số 6 để kết nối với tuyến đường sắt tốc độ cao của quốc gia, sân bay quốc tế Nội Bài và Khu công nghệ cao Hòa Lạc.	Ban Quản lý Đường sắt đô thị Hà Nội	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
30	Cải tạo các chung cư cũ, tạo lập các không gian công cộng, không gian xanh, sinh thái, các khu vui chơi giải trí cho người dân. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, giải pháp hiệu quả để sớm đầu tư cải tạo chung cư cũ, xây dựng và quản lý các khu nhà ở xã hội, nhà tái định cư.	Sở Xây dựng	UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan liên quan	2025-2030	
31	Xây dựng các khu nhà ở cho công nhân, người lao động có thu nhập thấp theo hướng Nhà nước đầu tư cho người lao động chưa có nhà ở thuê lại trong thời gian làm việc tại Hà Nội.	Sở Xây dựng	UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan liên quan	2025-2030	
32	Xây dựng và phát triển đồng bộ hệ thống cấp nước đáp ứng nhu cầu cho 100% khu vực đô thị và nông thôn của Thủ đô được cấp nước sạch đảm bảo về lưu lượng, chất lượng và áp lực nước. Xử lý vấn đề thoát nước chống úng ngập.	Sở Xây dựng	UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan liên quan	2025-2030	
33	Xây dựng giải pháp để xử lý các vấn đề về ô nhiễm, xử lý rác thải, nước thải, chất thải, kiểm soát ô nhiễm không khí, các hoạt động có phát sinh khí thải; vận hành các nhà máy điện rác.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
34	Nghiên cứu, xây dựng đề án hồi sinh các dòng sông, đặc biệt là dòng sông Tô Lịch, đảm bảo các dòng sông trong nội đô “sạch – sáng”.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
VI	Phát triển không gian nông thôn theo hướng hiện đại, văn minh; Bảo tồn chỉnh trang, tái thiết đô thị gắn với phát huy giá trị khu vực nội đô lịch sử theo hướng bảo tồn không gian lịch sử văn hóa, truyền thống				
35	Thực hiện hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới đảm bảo hoàn thành các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan liên quan	2025-2030	
36	Hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê duyệt Đề án thành lập các quận đối với các đơn vị đủ điều kiện.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
37	Đẩy nhanh chỉnh trang, phát huy giá trị 2 khu di tích Hoàng Thành – Thăng Long và thành Cổ Loa	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
38	Nghiên cứu phát triển các công viên chuyên đề, không gian văn hóa, sáng tạo, nghệ thuật, giải trí và du lịch tại các bãi sông Hồng và khu vực khác có lợi thế.	Sở Xây dựng; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch	UBND các quận, huyện, thị xã Các cơ quan liên quan	2025-2030	
VII	Nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; hoàn thiện mạng lưới y tế từ Thành phố đến cơ sở				
39	Đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp và hạ tầng, cơ sở vật chất bảo đảm kiên cố hóa, chuẩn hóa, hiện đại hóa, tiên tiến đáp ứng nhu cầu học tập của người dân; giải quyết triệt để tình trạng thiếu trường, lớp.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan liên quan	2025-2030	
40	Phát triển đa dạng các loại hình giáo dục mầm non phù hợp với mọi độ tuổi theo chuẩn quốc gia và quốc tế.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
41	Phát triển giáo dục phổ thông đạt chuẩn quốc tế; đột phá trong phát triển giáo dục thông minh, giáo dục có nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại, chất lượng cao.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
42	Phát triển hệ thống cơ sở đào tạo nghề tiên tiến, hiện đại, đáp ứng nhu cầu thị trường.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
43	Xây dựng trung tâm quốc gia đào tạo và thực hành nghề chất lượng cao trên cơ sở nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa Trường Cao đẳng nghề công nghệ cao Hà Nội; 01 trường thực hiện chức năng về đào tạo và thực hành nghề chất lượng cao; nâng cấp một số trường trung cấp nghề thành trường cao đẳng.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
44	Hình thành hệ thống khám chữa bệnh theo mô hình liên kết giữa các bệnh viện, trung tâm chuyên khoa thành phố với các trung tâm y tế quận, huyện, y tế tư nhân, giải quyết căn bản tình trạng quá tải của các bệnh viện.	Sở Y tế	UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan liên quan	2025-2030	
45	Hình thành hệ thống y tế tư nhân chất lượng cao; phát triển mô hình bác sĩ gia đình trong chăm sóc sức khỏe ban đầu của người dân.	Sở Y tế	UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan liên quan	2025-2030	
VIII	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác tiết kiệm, chống lãng phí				
46	Tham mưu, phát huy vai trò Ban Chỉ đạo về thực hiện các biện pháp phòng, chống lãng phí của UBND thành phố Hà Nội.	Thanh tra Thành phố	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
47	Xây dựng văn hóa phòng, chống lãng phí trong cơ quan, đơn vị. Thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng văn hóa tiết kiệm, ý thức tiết kiệm; mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đồng lòng chống lãng phí với trách nhiệm cao nhất; tư duy làm việc khoa học, quản lý thời gian	Các sở, ban ngành và UBND quận, huyện, thị xã	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	hiệu quả, hình thành trách nhiệm đạo đức xã hội gắn với thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật.				
IX	Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại				
48	Tập trung thực hiện có hiệu quả các quy hoạch quốc phòng phù hợp với các chiến lược, đề án về quân sự, quốc phòng. Quản lý chặt chẽ các công trình quân sự, điểm cao, địa hình có giá trị về quốc phòng.	Bộ Tư lệnh Thủ đô	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
49	Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, chủ động phòng ngừa và đấu tranh nhằm vô hiệu hoá âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; chủ động phát hiện, tấn công, trấn áp các loại tội phạm, bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện quan trọng của đất nước.	Công an Thành phố	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	
50	Tăng cường hội nhập quốc tế, mở rộng các hoạt động đối ngoại, xây dựng hình ảnh Thủ đô Hà Nội thanh bình và thịnh vượng, thành phố kết nối toàn cầu.	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã	2025-2030	